TOÀ ÁN ND TP THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 395 /2021/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 11 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 523/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021, giữa:

+**Nguyên đơn: Anh Phan Văn Y,** sinh năm 1989;

ĐKHK và ở: Tổ 5 (tổ 11 cũ), phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên;

+Bị đơn: Chị Lê Huyền L, sinh năm 1989;

ĐKHK và ở:Tổ 10 (tổ11 a cũ), phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên;

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ Điều 51,55, 58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 146, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326 /2016 /UBTV QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn Y và chị Lê Huyền L;

II**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về quan hệ hôn nhân:Anh Phan Văn Y và chị Lê Huyền L đều định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn;

2.Về con chung: Anh Yến trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung **Phan Lê Gia L,** sinh ngày 31/01/2017**.**Chị Loan trực tiếp nuôi dương 01 con chung là **Phan Lê Thảo N,** sinh ngày 26/6/2013 đến khi tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên thực hiện quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết;

3.Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4.Về án phí:Anh Y tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước (chuyển từ Tiền tạm ứng án phí- lệ phí sang, theo

biên lai thu số 0005526 ngày 13/7/2021); Hoàn trả anh Y 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại;

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND p. Tân Lập, TP Thái Nguyên.
-Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thúy Kiên